

MÔ HÌNH PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG BÊN TRONG VÀ NHỮNG ĐỊNH HƯỚNG TRONG CÔNG TÁC ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO ĐÀ NẴNG

ThS. Phạm Đình Tiệp, ThS. Đỗ Trung Thắng
Trường Đại học TDTT Đà Nẵng

Tóm tắt: Hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong (IQA) có ý nghĩa đặc biệt quan trọng để duy trì và cải tiến chất lượng trong giáo dục đại học. Tuy vậy, đối với giáo dục đại học Việt Nam, xây dựng và phát triển hệ thống IQA là vấn đề còn nhiều mới mẻ. Đồng thời phát triển mô hình IQA như thế nào để có hiệu quả vẫn còn là một câu hỏi lớn đối với nhiều nhà quản lý giáo dục. Với quan điểm các hoạt động đều hướng đến mục tiêu không ngừng cải tiến, nâng cao chất lượng, hệ thống IQA Nhà trường đang từng bước được xây dựng dựa trên cách tiếp cận của AUN. Những năm qua Trường Đại học TDTT Đà Nẵng đã xây dựng các quy định, quy trình, phân bổ nguồn lực, đào tạo con người,... để đảm bảo vận hành hiệu quả hệ thống IQA. Hoạt động của hệ thống IQA như tự đánh giá cấp chương trình theo bộ tiêu chuẩn Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT, kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục theo bộ tiêu chuẩn Thông tư 12/2017/TT-BGDĐT, khảo sát chất lượng giảng dạy, quản lý và phục vụ,... đã đóng góp rất tích cực trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý và đào tạo của Trường.

Từ khóa: Kiểm định chất lượng, Đảm bảo chất lượng bên trong.

Abstract: An internal quality assurance (IQA) system is particularly important for maintaining and improving quality in higher education. However, for Vietnamese higher education, building and developing the IQA system is still a new issue. At the same time, how to develop an effective IQA model is still a big question for many educational administrators. With the view that all activities are aimed at the goal of continuous improvement and quality improvement, the school's IQA system is gradually being built based on AUN's approach. Over the years, Danang University of Sport and Sports has developed regulations, processes, resource allocation, human training, etc. to ensure the efficient operation of the IQA system. Activities of the IQA system such as program-level self-assessment according to the set of standards Circular 04/2016/TT-BGDĐT, accreditation of educational institutions according to the set of standards Circular 12/2017/TT-BGDĐT, survey Monitoring the quality of teaching, management and service,... has made a very active contribution to improving the quality and effectiveness of the management and training of the University.

Keywords: Quality control, Internal quality assurance.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Đảm bảo chất lượng (ĐBCL) là sự cải tiến liên tục, có hệ thống, có cấu trúc đến chất lượng trong việc duy trì và nâng cao chất lượng. Hệ thống đảm bảo chất lượng bao gồm 02 yếu tố: Đảm bảo chất lượng bên trong và đảm bảo chất lượng bên ngoài. Nếu đảm bảo chất lượng bên ngoài đề cập đến hệ thống đảm bảo chất lượng được vận hành bởi các tổ chức ở bên ngoài các cơ sở giáo dục (ví dụ như các tổ chức chính phủ hoặc các cơ quan kiểm định), thì đảm bảo chất lượng bên trong đề cập đến hệ thống đảm bảo chất lượng được thiết lập và vận hành bởi chính các cơ sở giáo dục đại học. Nói cách khác, cơ sở giáo dục đại học đóng vai trò chính trong hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong.

Trong bối cảnh hội nhập về giáo dục, xu thế liên kết, trao đổi sinh viên, giảng viên, công nhận tín chỉ của nhau giữa các trường đại học trong nước và quốc tế thì công tác đảm bảo chất lượng - bao gồm đánh giá và cải tiến chất lượng bên trong, kiểm định và xếp hạng trường đại học từ bên ngoài đang trở thành một trong những mối quan tâm hàng đầu của giáo dục đại học Việt Nam. Bối cảnh hiện nay cũng không khó để chúng ta nhận thức rằng trường đại học phải có một chủ trương rõ ràng về chất lượng và đảm bảo chất lượng là yếu tố sống còn để khẳng định uy tín, vị thế và hội nhập vào nền giáo dục đại học toàn cầu đối với một trường đại học. Nhưng để đảm bảo chất lượng, một trong những đòi hỏi quan trọng là trường đại học phải xây dựng và phát triển một hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong (Internal Quality Assurance: IQA). Chính vì vậy, bài viết này nhằm mục đích thảo luận những vấn đề cơ bản về IQA trong giáo dục đại học; những vấn đề từ thực tiễn triển khai IQA tại Trường Đại học TDTT Đà Nẵng và xác định những định hướng trong công tác ĐBCL trong thời gian tới.

NỘI DUNG

1. Quan điểm và mô hình IQA trong giáo dục đại học

Hiện nay, có nhiều quan điểm khác nhau về các thành tố trong IQA giữa các nhà quản lý giáo dục, giữa các nền giáo dục, các tổ chức kiểm định. Nhưng đều có sự thống nhất rằng IQA là một hệ thống, cấu trúc hướng đến duy trì và cải tiến chất lượng không ngừng. Hệ thống này được hình thành cũng nhằm quan tâm đến lợi ích và kỳ vọng của các đối tượng có liên quan trong hoạt động của trường, đặc biệt là các đối tượng bên ngoài trường như sinh viên, phụ huynh, nhà tuyển dụng... Theo AUN (ASEAN University Network - Mạng lưới các trường Đại học Đông Nam Á) thì IQA là *“tổng thể các hệ thống, nguồn lực và thông tin dành cho việc thiết lập, duy trì và cải thiện chất lượng và tiêu chuẩn của hoạt động giảng dạy, học tập, nghiên cứu và phục vụ cộng đồng. Đó là một hệ thống mà dưới sự tác động của nó, các nhà quản lý và nhân viên hài lòng với cơ chế kiểm soát đang hoạt động để duy trì và nâng cao chất lượng trong giáo dục đại học”* (AUN, 2011).

Ở Việt Nam, khi các hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục được quan tâm, các trường đại học mới chú ý đến việc xây dựng hệ thống ĐBCL bên trong, đặc biệt là các trường đại học thuộc Đại học quốc gia hay đại học vùng như: Đại học Quốc gia TP.HCM, Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Đà Nẵng... đã quan tâm phát triển mô hình ĐBCL phù hợp với điều kiện chung của giáo dục đại học Việt Nam, của từng trường và phù hợp với yêu cầu từ bên ngoài. Tuy vậy, các mô hình ĐBCL bên trong cũng chưa thật là một hệ thống được mô tả rõ ràng, ngay cả với những trường luôn đề cao chất lượng trong các hoạt động đào tạo, NCKH và cung cấp dịch vụ cho cộng đồng.

2. Quá trình xây dựng và phát triển hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong tại trường Đại học TDTT Đà Nẵng

- Trong những năm gần đây, để đảm bảo chất lượng bên trong của Nhà trường, theo hướng dẫn của Cục quản lý chất lượng, Bộ GD&ĐT, của lãnh đạo Trường, các bộ phận chuyên môn đã phối hợp tích cực triển khai một số hoạt động lớn như hướng dẫn sinh viên đánh giá chất lượng giảng dạy của giảng viên, kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học theo Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT, triển khai kế hoạch tự đánh giá chương trình đào tạo theo Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT. Tuy nhiên, vì nhiều lý do khác nhau, các hoạt động ĐBCL trong Nhà trường còn khá khiêm tốn, chủ yếu theo hướng “đánh giá bên ngoài” chứ chưa tập trung vào việc hình thành hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong.

- Nhận thức được tầm quan trọng của hệ thống IQA, Nhà trường đã nghiên cứu, tham khảo mô hình IQA của một số trường đại học và các tổ chức giáo dục có uy tín để xây dựng hệ thống IQA phù hợp nhằm đảm bảo sự vận hành hiệu quả, đạt được các mục tiêu chất lượng tương xứng với vị thế của Nhà trường.

- Năm 2020, hệ thống IQA, các công cụ theo dõi, kiểm tra, các công cụ đánh giá quy trình, cải tiến quá trình học tập của sinh viên, phản hồi từ thị trường lao động và cựu sinh viên, đánh giá hoạt động phục vụ cộng đồng... đặc biệt Hệ thống thông tin Sổ tay đảm bảo chất lượng Trường Đại học TDTT Đà Nẵng được xây dựng dựa trên cơ sở tiếp cận hệ thống IQA của AUN. Việc tổ chức vận hành hệ thống IQA có ý nghĩa rất quan trọng để đảm bảo hệ thống được vận hành thông suốt và đạt được các mục tiêu đề ra. Vì vậy, Nhà trường đã pháp quy hóa hệ thống IQA thông qua các quy định của Trường và đảm bảo sự chỉ đạo nhất quán về các mục tiêu chất lượng mà lãnh đạo Nhà trường hướng đến.

3. Kết quả đạt được và những tồn tại

Sự vận hành của hệ thống Đảm bảo chất lượng bên trong những năm qua đã mang lại nhiều hiệu quả, đóng góp tích cực cho sự phát triển của Trường. Những kết quả nổi bật đó là:

Một là, nhận thức về yêu cầu đảm bảo chất lượng trong đội ngũ cán bộ, viên chức của Trường đã có những chuyển biến rất tích cực. Các hoạt động của Trường đã bước đầu hướng đến mục tiêu nâng cao chất lượng đào tạo và cũng chính mục tiêu này đã thúc đẩy sự phát triển của công tác ĐBCL. Sự thay đổi nhận thức đã tạo ra những thuận lợi cho quá trình triển khai thực hiện các kế hoạch đánh giá, giám sát chất lượng nội bộ, nâng cao tính chuyên nghiệp, hiệu quả các hoạt động của nhà trường.

Hai là, hệ thống văn bản, quy trình, quy định tạo cơ sở cho các hoạt động ĐBCL trong Trường được vận hành có hiệu quả đã được xây dựng và ban hành. Việc ban hành Sổ tay đảm bảo chất lượng với cam kết chất lượng giáo dục của Trường, hệ thống quản lý chất lượng, các quy trình, quy định, các văn bản hướng dẫn thực hiện công tác ĐBCL trong Trường đã trở thành một tài liệu quan trọng cho hoạt động ĐBCL của Nhà trường và sự vận hành của hệ thống IQA.

Ba là, trình độ nhận thức và năng lực tổ chức triển khai các hoạt động ĐBCL được nâng cao, đáp ứng tốt các yêu cầu đặt ra trong công tác. Chính vì vậy, công tác tự đánh giá cơ sở của Trường đã triển khai thực hiện có hiệu quả. Năm học 2019-2020, Trường Đại học TDTT Đà Nẵng đã được Trung tâm Kiểm định Chất lượng Giáo dục - Đại học Đà Nẵng đánh giá ngoài và được công nhận “ĐẠT” chất lượng cơ sở giáo dục giai đoạn 2015-2019 theo các bộ tiêu chuẩn, tiêu chí chất lượng GD Thông tư 12/2017/TT-BGDĐT.

Nhà trường bắt đầu thực hiện tự đánh giá CTĐT theo tiêu chuẩn Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT cho 04 CTĐT: Ngành GDTC, Ngành HLTT, Ngành QL TDTT và Ngành Giáo dục học dành cho trình độ đào tạo thạc sĩ; Thành lập hội đồng TĐG CTĐT và xây dựng các kế hoạch chi tiết triển khai mỗi mảng hoạt động về TĐG chất lượng các CTĐT.

Bên cạnh những kết quả đạt được, sự vận hành của hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong vẫn cần tiếp tục cải tiến, hoàn thiện và nâng cao chất lượng hoạt động, cụ thể:

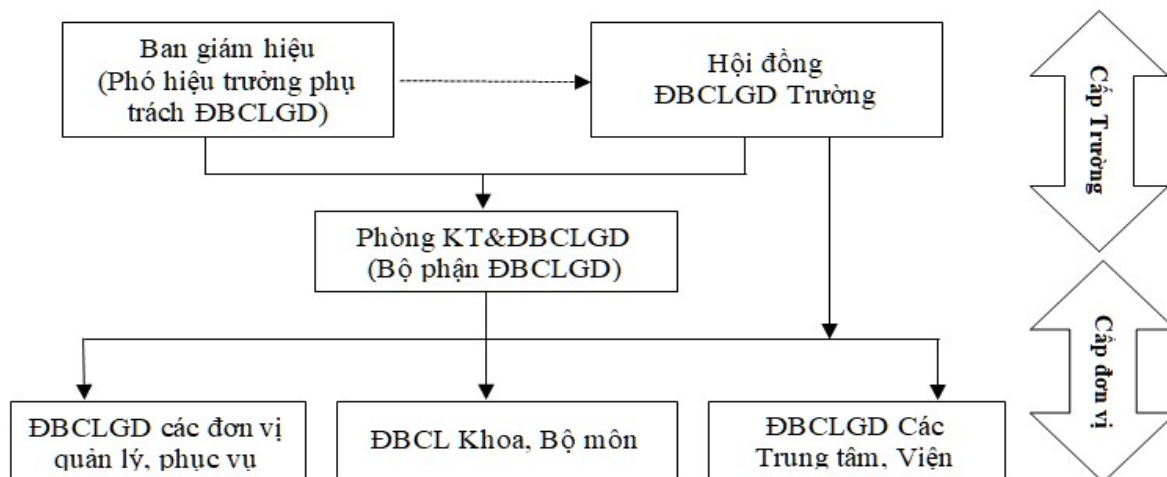
- Nếu tiếp cận theo mô hình IQA của AUN, hiện nay Nhà trường chưa xây dựng hệ thống ĐBCL cấp Khoa, phòng. Do vậy, công tác ĐBCL chưa được thông suốt và còn

nhiều “khoảng trống”.

4. Những định hướng phát triển hệ thống IQA ở trường Đại học TDTT Đà Nẵng.

4.1. Phát triển cơ cấu tổ chức ĐBCL từ trên xuống dưới.

ĐBCL phải có tính hệ thống từ trên xuống dưới, thực trạng đã cho thấy hiện nay Nhà trường mới thành lập Hội đồng ĐBCLGD và đơn vị chuyên trách phòng KT&ĐBCLGD mà chưa có các tổ ĐBCL thuộc từng Phòng/trung tâm và đặc biệt là tổ ĐBCL ở các Khoa, bộ môn để công tác ĐBCL được thông suốt từ trên xuống dưới. Việc hoàn thiện cơ cấu tổ chức ĐBCL nên xây dựng theo mô hình .



Hình 1: Cấu trúc hệ thống Đảm bảo chất lượng của Trường

- Trong hệ thống này, Ban Giám hiệu phải thể hiện được những cam kết chất lượng đào tạo, tổ chức xây dựng chiến lược, định hướng phát triển, ban hành chính sách, mục tiêu chất lượng, phê duyệt các kế hoạch, chương trình và phân bổ nguồn lực, chỉ đạo thực hiện nhằm đạt được các mục tiêu đề ra.

- Hội đồng Đảm bảo chất lượng giáo dục là tổ chức có chức năng tư vấn cho Ban Giám

Hiệu về các hoạt động ĐBCL, được thành lập và hoạt động dựa trên Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng ĐBCLGD.

- Phòng KT&ĐBCLGD là đơn vị chuyên trách tham mưu cho BGH trong việc xây dựng các cơ chế, chính sách, kế hoạch, chương trình, nguồn lực, công cụ thực hiện, kiểm tra, đánh giá... nhằm vận hành hệ thống ĐBCL và tổ chức triển khai các chính sách, chương trình,

kế hoạch công tác ĐBCL trong toàn Trường. Đồng thời theo dõi, giám sát, đôn đốc và hỗ trợ các đơn vị trong Trường thực hiện các chương trình, kế hoạch đã được phê duyệt; hướng dẫn, phối hợp với các khoa trong công tác đánh giá chất lượng cấp chương trình và với các phòng chức năng, trung tâm, viện và các tổ chức đoàn thể tự đánh giá chất lượng theo tiêu chuẩn của Bộ GDĐT; tổ chức triển khai khắc phục những hạn chế, cải tiến chất lượng quản lý và phục vụ.

4.2. Xây dựng chức năng nhiệm vụ, cơ chế phối hợp giữa các đơn vị trong trường về hoạt động ĐBCLGD.

ĐBCL không phải là công việc của một đơn vị hay cá nhân nào đó mà là yêu cầu của cả hệ thống chính trị nhà trường, mỗi đơn vị và cá nhân thực hiện các chức năng nhiệm vụ khác nhau nhưng cùng chung mục tiêu là ĐBCL công việc được giao và vì mục tiêu chung là ĐBCLGD của nhà trường. Để tránh sự chồng chéo trong quá trình thực hiện, cần phải xây dựng chức năng nhiệm vụ cho các đơn vị, cá nhân, đặc biệt là cơ chế phối hợp với nhau giữa các đơn vị trong trường về hoạt động ĐBCL theo sự phân cấp trong cơ cấu trên.

Việc xây dựng cơ chế phối hợp hoạt động ĐBCL giữa các tổ chức và các đơn vị trong trường sao cho đảm bảo tính thống nhất và phân cấp. Đó là việc thống nhất về mục tiêu chung, là ĐBCL của nhà trường; phân cấp theo chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức, từng đơn vị và cá nhân sao cho mọi người ở từng vị trí công tác cũng đều là những người thực hiện công việc được giao một cách tốt nhất để góp phần ĐBCL nhà trường.

4.3. Xây dựng “chuẩn” chất lượng đào tạo, cải tiến, nâng cao chất lượng đào tạo.

Xây dựng các chuẩn chất lượng đối với các hoạt động liên quan đến chất lượng đào

tạo như: chương trình đào tạo, cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ quản lý và GV, chuẩn chất lượng sinh viên (chuẩn đầu vào, đầu ra), chuẩn chất lượng đối với hoạt động tổ chức và quản lý đào tạo...

Bên cạnh đó, cần nghiên cứu xây dựng, hoàn thiện các chính sách nhằm góp phần nâng cao chất lượng như: công tác tuyển sinh, các chính sách hỗ trợ đối với sinh viên trong quá trình học tập nhằm ĐBCL đào tạo như: tuyển sinh đầu vào, hỗ trợ tâm lý sinh viên; tăng cường cơ sở vật chất, học liệu phục vụ học tập; đánh giá kết quả học tập; việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp.

Tích cực và thường xuyên rà soát, đánh giá và đổi mới chương trình đào tạo, xây dựng cơ chế phối hợp các bên liên quan để phát triển chương trình đào tạo, chính sách về hoàn thiện chương trình đào tạo và chương trình môn học hàng năm; chính sách về học liệu, cơ sở vật chất phục vụ đào tạo của nhà trường. Nghiên cứu và ban hành các chính sách về chế độ cho CBGV; về việc phát triển môi trường làm việc, về đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực CBGV; chính sách phát triển nghề nghiệp cho GV...

Xây dựng cơ chế thực hiện phối hợp giữa nhà trường với các cơ quan, doanh nghiệp trong quản lý chất lượng đào tạo trong hiện tại và trong tương lai, đánh giá kết quả đào tạo, sử dụng nguồn lực đào tạo...; xây dựng công cụ giám sát chất lượng đào tạo, giám sát đầu vào; quá trình đào tạo và kết quả đầu ra...

KẾT LUẬN

Hoạt động của hệ thống Đảm bảo chất lượng bên trong là nền tảng cho việc đảm bảo chất lượng trên thực tế. Tuy vậy, xây dựng và phát triển hệ thống IQA là vấn đề còn mới trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam. Với quan điểm các hoạt động đều hướng đến mục tiêu không ngừng cải tiến, nâng cao

chất lượng, hệ thống IQA của Nhà trường đã được hình thành và hướng đến hoàn thiện. Quá trình xây dựng và vận hành hệ thống IQA góp phần quan trọng hình thành văn hóa chất lượng ở Trường Đại học TDTT Đà Nẵng; góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý và đào tạo của Trường. Các chính sách, quy định, quy trình để đảm bảo sự vận hành thông suốt của hệ thống IQA đã được Trường xây dựng và ban hành, đảm bảo sự chỉ đạo nhất quán từ Ban Giám hiệu và luôn hướng đến thực hiện có hiệu quả các cam kết chất lượng và mục tiêu phát triển của Nhà trường.

Tuy vậy, tiếp tục hoàn thiện và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống IQA vẫn được coi là một trong những mục tiêu ưu tiên trong công tác ĐBCL của Nhà trường. Hoạt động của hệ thống IQA trong những năm tiếp theo đòi hỏi phải ngày càng đi vào chiều sâu, đề cao tính hiệu quả và gắn kết chặt chẽ với các hoạt động cơ bản của một trường đại học, bao gồm cả hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và cung cấp dịch vụ cho cộng đồng nhằm không ngừng nâng cao chất lượng, đảm bảo kiểm định Trường và tất cả các chương trình đạt kết quả mong đợi, không ngừng khẳng định uy tín của Trường trong hệ thống giáo dục Việt Nam.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. - Bộ giáo dục và Đào tạo (2017), *Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/5/2017 về việc ban hành quy định về Kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học.*
- [2]. - *Sổ tay đảm bảo chất lượng trường Đại học TDTT Đà Nẵng* (Tháng 10/2019)
- [3]. - Trường Đại học TDTT Đà Nẵng (tháng 9/2020), *Báo cáo tự đánh giá CSGD*, Tài liệu lưu hành nội bộ.
- [4]. - Nguyễn Tiến Dũng - Nguyễn Thanh Trọng - Nguyễn Minh Trí (2015). *Phát triển và vận hành hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong trường đại học- Thực tiễn tại trường Đại học Kinh tế - Luật. Kỉ yếu hội thảo chất lượng đào tạo của trường đại học Kinh tế - Luật 15 năm xây dựng và phát triển*
- [5]. - Hồ Tấn Sinh (2014). *Hoàn thiện hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong Trường đại học ngoại ngữ - Tin học TP. Hồ Chí Minh (HUFLIT). Kỉ yếu hội thảo đảm bảo chất lượng Trường đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn TP. Hồ Chí Minh.*